

Nhân Đạo, ngày 06 tháng 9 năm 2024

**KẾ HOẠCH BỒI DƯỠNG THƯỜNG XUYÊN
NĂM HỌC 2024 – 2025**

Căn cứ Thông tư 17/2019/TT-BGD&ĐT ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên các cơ sở giáo dục phổ thông;

Thực hiện theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên;

Căn cứ kế hoạch nhiệm vụ năm học số .../KH-PGDĐT ngày của Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Đăk R' Lấp;

Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu cần bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ - giáo viên trong trường;

Trường tiểu học Nguyễn Thái Học xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên năm học 2024-2025 như sau:

I. Đặc điểm tình hình nhà trường:

1. Tình hình nhà trường:

- Tổng số CBGVNV: 39 người
+ CBQL: 02.
+ Giáo viên: 31 người; Trình độ đạt chuẩn: 29. Chưa chuẩn: 02
+ Nhân viên: 06
- Trình độ Đại học: 32 người; Cao đẳng: 01 người ; Trung cấp: 06 người

2. Tình hình tổ chuyên môn

Có 5 Tổ chuyên môn:

- + Tổ chuyên môn 1, 2, 3, 4, 5

3. Những thuận lợi, khó khăn:

a. Thuận lợi

- Lãnh đạo nhà trường thường xuyên quan tâm, tạo mọi điều kiện, động viên, giáo viên theo học các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, khuyến khích giáo viên theo dõi các thông tin đại chúng để nắm bắt kịp thời những thông tin xã hội và nên tham gia các lớp ngoại ngữ, tin học để phục vụ cho giảng dạy trong nhà trường

- Phần lớn đội ngũ giáo viên đều có trách nhiệm với công việc và có ý thức tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm.

- Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng được nhu cầu đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

b. Khó khăn:

- Một số giáo viên mới còn hạn chế về kinh nghiệm giảng dạy
- Một số ít giáo viên lâu năm lại quen với phương pháp dạy học truyền thống, chưa đổi mới phương pháp theo hướng tích cực.
- Một số đồng chí nhà ở xa trường còn nhỏ nên thời gian đầu tư cho công việc nhà trường còn gặp nhiều khó khăn.
- Tình hình dịch diễn biến phức tạp ảnh hưởng nhiều đến việc hoạt động giáo dục.

II. Mục đích của bồi dưỡng thường xuyên

1. Giáo viên học tập bồi dưỡng thường xuyên để cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và những năng lực khác theo yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của thành phố, yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục trong toàn ngành.

2. Phát triển năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của phòng Giáo dục và Đào tạo và của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Bồi dưỡng thường xuyên mục đích làm cho đội ngũ giáo viên luôn đạt chuẩn theo quy định và nâng cao nhận thức, phấn đấu thực hiện tốt nội dung và nhiệm vụ được giao trong năm học 2024-2025.

III. Đối tượng bồi dưỡng

Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên đang công tác và giảng dạy tại trường tiểu học Nguyễn Thái Học .

IV. Nội dung, thời lượng bồi dưỡng

1. **Chương trình bồi dưỡng 01:** Cập nhật kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các cấp học.

- *Nội dung bồi dưỡng:* về chủ trương, đường lối, chính sách phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; phương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông,; các hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- *Thời lượng bồi dưỡng:* Khoảng 1 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học) đối với các cơ sở giáo dục.

2. **Chương trình bồi dưỡng 02:** Cập nhật kiến thức,, kỹ năng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên theo từng thời kỳ của địa phương.

- *Nội dung bồi dưỡng*: Kiến thức về phát triển giáo dục theo từng cấp học của địa phương, thực hiện chương trình, sách giáo khoa, kiến thức giáo dục địa phương; phối hợp với các dự án (thầy/ cô) quy định nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch của các dự án.

- *Thời lượng bồi dưỡng*: Khoảng 1 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học) đối với các cơ sở giáo dục.

3. Khối kiến thức tự chọn (Chương trình bồi dưỡng 03): Là chương trình bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp theo yêu cầu vị trí việc làm. Cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, tự chọn các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển phẩm chất, năng lực nghề nghiệp đáp ứng được yêu cầu vị trí việc làm.

- *Nội dung bồi dưỡng*: Kiến thức tự chọn bao gồm các mô đun bồi dưỡng nhằm phát triển năng lực nghề nghiệp của giáo viên, cán bộ quản lý quy định theo từng cấp học trong chương trình theo các Thông tư số 11/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non; Thông tư số 12/2019/TT-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX giáo viên mầm non; Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 1/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 1/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

- *Thời lượng bồi dưỡng*: Khoảng 1 tuần/năm học (khoảng 40 tiết/năm học) đối với các cơ sở giáo dục.

V. Nội dung cụ thể

1. Chương trình bồi dưỡng 01(40 tiết/năm học)

1.1. Đối với cán bộ quản lý

- Các nội dung bồi dưỡng về đường lối, chính sách phát triển GDPT; chương trình GDPT, nội dung các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình GDPT; kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ lãnh đạo, quản trị cơ sở GDPT do Bộ GD&ĐT quy định cụ thể;

- Tiếp tục nghiên cứu các nội dung cơ bản trong Nghị quyết, chỉ thị của ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII của Đảng và và ĐH Đảng bộ tỉnh lần thứ XII nhiệm kỳ 2020-2025(chủ yếu vấn đề giáo dục đào tạo trong nghị quyết)

- Chỉ thị nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; các văn bản chỉ đạo của Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo về yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

1.2. Đối với giáo viên

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình Thức	Thời gian (tiết)	Đơn vị thực hiện
------------------	---------------------------	------------------	-------------------------	-------------------------

Tháng 8/2024	-Bồi dưỡng chính trị hè về : Chuyên đề 1: Bồi dưỡng chính trị hè 2024 Chuyên đề 2: Những điểm nổi bật của tình hình thế giới, trong nước và địa phương trong 6 tháng đầu năm 2024	Tập trung	10	Ban tuyên giáo Huyện Đăkrlấp
Tháng 9/2024	Tìm hiểu CTGDPT 2018: -Chương trình tổng thể -Tìm hiểu CTGDPT từng môn học. - Nhiệm vụ năm học 24-25	Tập trung Tập trung	10 10 10	BGH+KT

2. Chương trình bồi dưỡng 02 (40 tiết / năm học)

2.1. Đối với cán bộ quản lý

-Sở giáo dục và đào tạo quy định cụ thể theo từng năm học các nội dung bồi dưỡng về phát triển GDPT của địa phương, thực hiện chương trình GDPT, chương trình giáo dục địa phương.

- Chương trình Giáo dục phổ thông mới được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDDT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

-Những vấn đề chung về quản lý giáo dục trung học theo yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Năng lực lập kế hoạch và tổ chức bộ máy nhà trường tiểu học trong giai đoạn đổi mới giáo dục. Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Đánh giá và phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học theo định hướng phát triển năng lực.

2.2. Đối với giáo viên :

Thời gian	Nội dung bồi dưỡng	Hình thức	Thời gian (tiết)	Đơn vị thực hiện
-----------	--------------------	-----------	------------------	------------------

Tháng 9/2024	- Nhiệm vụ năm học 2024-2025.	Tập trung	4	BGH,KT
	- Tập huấn: CNTT đáp ứng với nhu cầu đổi mới giáo dục.	Tập trung	10	BGH,KT
	- Tập huấn chuyên môn, S tem 2024-2025: Modđun 6 và modun 9.	Tập trung	26	BGH,KT

3. Chương trình bồi dưỡng nội dung 03

3.1. Đối với cán bộ quản lý đăng kí một trong những modun sau

Tiêu chuẩn	Mã mô đun	Nội dung chương trình bồi dưỡng	Thời lượng (tiết)	
			Lý thuyết	Thực hành
2. Quản trị nhà trường	QLPT (4)	Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển nhà, trường	16	24
	QLPT (5)	Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường	16	24
	QLPT (6)	Quản trị nhân sự trong nhà trường	16	24

3.2. Đối với giáo viên:

Mỗi giáo viên tự lựa chọn một số nội dung để bồi dưỡng trong năm học, đảm bảo thời lượng 40 tiết/năm học theo Thông tư số 17/2019TT-BGD&ĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kế hoạch bồi dưỡng cụ thể: Bồi dưỡng theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 1/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình BDTX giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Ngoài *Chương trình bồi dưỡng 01* và *Chương trình bồi dưỡng 02*, giáo viên tự chọn *Chương trình bồi dưỡng 03* gồm các mô đun sau để bồi dưỡng.

Tiêu chuẩn	Mã mô đun	Nội dung chương trình bồi dưỡng	Thời lượng (tiết)		Số người
			Lý	Thực	

			thuyết	hành	
1. Phẩm chất nhà giáo	GVPT (1)	Nâng cao phẩm chất đạo đức nhà giáo trong bối cảnh hiện nay.	8	12	2
	GVPT (2)	Xây dựng phong cách của giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh hiện nay.	8	12	2
2. Phát triển chuyên môn nghiệp vụ	GVPT (3)	Phát triển chuyên môn của bản thân	16	24	1
	GVPT (4)	Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh	16	24	3
	GVPT (5)	Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.	16	24	7
3. Phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	GVPT (11)	Tạo mối quan hệ hợp tác với cha, mẹ học sinh và các bên liên quan trong hoạt động dạy học và giáo dục học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	8	12	11
	GVPT (12)	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện hoạt động dạy học cho học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông	8	12	5
	GVPT (13)	Phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội để thực hiện giáo dục đạo đức, lối sống cho các học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông.	8	12	6

3.2.1. Bồi dưỡng thường xuyên bằng tự học của giáo viên kết hợp với các sinh hoạt tập thể về chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của nhà trường, liên trường hoặc cụm trường.

3.2.2. Bồi dưỡng thường xuyên tập trung nhằm hướng dẫn tự học, thực hành, hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung bồi dưỡng thường xuyên khó đối với giáo viên; đáp ứng nhu cầu của giáo viên trong học tập bồi dưỡng thường xuyên; tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội được trao đổi về chuyên môn, nghiệp vụ và luyện tập kỹ năng.

3.2.3. Bồi dưỡng thường xuyên theo hình thức học tập từ xa (qua mạng Internet).

VI. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên

1. Bộ giáo dục và Đào tạo chỉ đạo tổ chức biên soạn, cung ứng, giới thiệu tài liệu phục vụ bồi dưỡng thường xuyên theo các nội dung bồi dưỡng 1 và 3.

2. Nội dung bồi dưỡng 2:

Các tài liệu phục vụ cho đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, các tài liệu liên quan triển khai trong năm học .

Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về triển khai nhiệm vụ năm học, các tài liệu đã được tập huấn cấp tỉnh về giáo dục kỹ năng sống, dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

VII. Kinh phí bồi dưỡng thường xuyên

Kinh phí BDTX được dự toán trong kinh phí chi thường xuyên hằng năm và kinh phí từ chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí hỗ trợ của các dự án và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VIII. Đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên

1. Căn cứ đánh giá và xếp loại kết quả BDTX giáo viên

- Căn cứ đánh giá kết quả BDTX của giáo viên là kết quả việc thực hiện kế hoạch BDTX của giáo viên đã được phê duyệt và kết quả đạt được của nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2 và các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

- Xếp loại kết quả BDTX giáo viên gồm 4 loại: Loại giỏi (viết tắt: G), loại khá (viết tắt: K), loại trung bình (viết tắt: TB) và loại không hoàn thành kế hoạch.

2. Phương thức đánh giá kết quả BDTX

2.1. Hình thức, đơn vị đánh giá kết quả BDTX

Nhà trường tổ chức đánh giá kết quả BDTX của giáo viên: Giáo viên trình bày kết quả vận dụng kiến thức BDTX của cá nhân trong quá trình dạy học, giáo dục học sinh tại tổ bộ môn thông qua các báo cáo chuyên đề. Điểm áp dụng khi sử dụng hình thức đánh giá này như sau:

- Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung Chương trình, tài liệu BDTX (5,0 điểm).

- Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động dạy học và giáo dục (5,0 điểm).

2.2. Thang điểm đánh giá kết quả BDTX.

Cho điểm theo thang điểm từ 0 đến 10 khi đánh giá kết quả BDTX đối với nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, mỗi mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 (gọi là các điểm thành phần).

2.3. Điểm trung bình kết quả BDTX

Điểm trung bình kết quả BDTX (ĐTB BDTX) được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTB BDTX} = (\text{điểm nội dung bồi dưỡng 1} + \text{điểm nội dung bồi dưỡng 2} + \text{điểm trung bình của các mô đun thuộc nội dung bồi dưỡng 3 được ghi trong kế hoạch BDTX của giáo viên}) : 3.$$

ĐTB BDTX được làm tròn đến một chữ số phần thập phân theo quy định hiện hành.

3. Xếp loại kết quả BDTX

3.1. Giáo viên được coi là hoàn thành kế hoạch BDTX nếu đã học tập đầy đủ các nội dung của kế hoạch BDTX của cá nhân, có các điểm thành phần đạt từ 5 điểm trở lên. Kết quả xếp loại BDTX như sau:

- Loại TB nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 5 đến dưới 7 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 5 điểm;

- Loại K nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 7 đến dưới 9 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 6 điểm;

- Loại G nếu điểm trung bình BDTX đạt từ 9 đến 10 điểm, trong đó không có điểm thành phần nào dưới 7 điểm.

3.2. Các trường hợp khác được đánh giá là không hoàn thành kế hoạch BDTX của năm học.

3.3. Kết quả đánh giá BDTX được lưu vào hồ sơ của giáo viên, là căn cứ để đánh giá, xếp loại giáo viên, xét các danh hiệu thi đua, để thực hiện chế độ, chính sách, sử dụng giáo viên.

4. Quy định về đánh giá và công nhận kết quả bồi dưỡng thường xuyên

- Đánh giá thông qua hệ thống câu hỏi trắc nghiệm (đối với các nội dung lý thuyết), bài tập nghiên cứu, bài thu hoạch (đối với nội dung thực hành) đảm bảo đáp ứng yêu cầu về mục tiêu, yêu cầu cần đạt được và nội dung chương trình của từng cấp học.

- Bài kiểm tra lý thuyết, thực hành chấm theo thang điểm 10 và đạt yêu cầu khi đạt từ 05 điểm trở lên.

- Xếp loại kết quả BDTX:

+ Hoàn thành kế hoạch BDTX

+ Không hoàn thành kế hoạch BDTX

- Việc đánh giá, xếp loại được hoàn thành trước 31/5 hằng năm.

IX. Khung thời gian thực hiện BDTX

1. Xây dựng kế hoạch

Stt	Cá nhân - Đơn vị	Thời gian
1	Giáo viên	Tháng 5
2	Trường tiểu học	Tháng 6

2. Báo cáo tổng hợp kết quả:

Stt	Đơn vị	Thời gian
1	Giáo viên	Tháng 4
2	Nhà trường	Tháng 5

X. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. tổng hợp nội dung đăng ký các mô đun tự chọn của giáo viên thuộc nội dung bồi dưỡng 3.

- Nộp kế hoạch bồi dưỡng và bản tổng hợp đăng ký về Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

- Thực hiện chế độ, chính sách của Nhà nước và của địa phương đối với giáo viên tham gia BDTX.

- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với tổ chức, cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên.

2. Trách nhiệm của giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch BDTX của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về BDTX của các cơ quan quản lý giáo dục, của cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX, của nhà trường.

- Báo cáo tổ khối, lãnh đạo nhà trường kết quả thực hiện kế hoạch BDTX của cá nhân và việc vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học tập BDTX vào quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trường tiểu học Nguyễn Thái Học năm học 2024-2025, yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên nghiêm túc tổ chức thực hiện.

Nhân Đạo, ngày 06 tháng 9 năm 2024
Hiệu trưởng

Lê Thị Thanh Tuyền

